

Misawa Quận

Lịch thu gom rác năm Reiwa 7(2025)

ベトナム語

Địa chỉ giải đáp thắc mắc
Phòng môi trường,thành phố Okaya Số điện thoại:23-4811 Số nội bộ:1447,1448 FAX:22-7281

	Rác cháy được										Rác chôn lấp			Vỏ lon nhôm-thép kim loại		Chai thủy tinh Vỏ chai rỗng		Đèn huỳnh quang,bóng đèn		Giấy cũ Đồ vải cũ		Rác nhựa khác					Rác thải tươi sống					Chai nhựa		Ngày thu gom rác tái chế													
Thứ	Hàng tuần			Thứ tư–Thứ bảy				Thứ			Hàng tháng	Thứ sáu của tuần đầu tiên		Thứ		Hàng tháng	Thứ sáu của tuần thứ nhất–thứ ba		Thứ		Hàng tháng	Thứ ba của tuần thứ nhất–thứ ba		Thứ		Hàng tuần	Thứ năm			Thứ			Hàng tuần	Thứ tư			Thứ			Hàng tháng	Thứ bảy của tuần thứ hai		Thứ		Tháng lẻ	Ngày chủ nhật cuối cùng của tháng	
Tháng tư	2	5	9	12	16	19	23	26	30		4	4	18	11	25	11	1	15	3	10	19	26		2	9	16	23	30		12		–															
Tháng năm	3	6	10	13	17	20	24	27	31		2	2	16	9	23	9	6	20	1	8	16	23	30	7	14	21	28		10		25																
Tháng sáu	4	8	11	15	18	22	25	29			6	6	20	13	27	13	3	17	5	12	16	23	30	4	11	18	25		14		–																
Tháng bảy	2	5	9	12	16	19	23	26	30		4	4	18	11	25	11	1	15	3	10	9	16	23	2	9	16	23	30		12		27															
Tháng tám	2	6	9	13		20	23	27	30		1	1		8	22	8	5	19	7	14		22	29	6	13	20	27		9		–																
Tháng chín	3	6	10	13	17	20	24	27			5	5	19	12	26	12	2	16	4	11	20	27		3	10	17	24		13		28																
Tháng mười	1	4	8	11	15	18	22	25	29		3	3	17	10	24	10	7	21	2	9	17	24	31	1	8	15	22	29		11		–															
Tháng mười một	1	5	8	12	15	19	22	26	29		7	7	21	14	28	14	4	18	6	13	15	22	29	5	12	19	26		8		30																
Tháng mười hai	3	6	10	13	17	20	24	27			5	5	19	12	26	12	2	16	4	11	19	26		3	10	17	24		13		–																
Tháng một	7	10	14	17	21	24	28	31				16	9	23	9	6	20		8	16	23	30		7	14	21	28		10		25																
Tháng hai	4	7	11	14	18	21	25	28			6	6	20	13	27	13	3	17	5	12	21	28		4	11	18	25		14		–																
Tháng ba	4	7	10	13	17	20	24	27	31		6	6	20	13	27	13	3	17	5	12	18	25		4	11	18	25		14		29																